

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/02/2026 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/02/2026 của Thủ tướng chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo (sau đây viết tắt là Quyết định số 367/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu theo Quyết định số 367/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Xác định rõ các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương; các tổ chức có liên quan, bảo đảm triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

##### 2. Yêu cầu

- Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 367/QĐ-TTg cần được xây dựng với lộ trình phù hợp, bảo đảm rõ trách nhiệm, vai trò của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời đề ra các giải pháp khả thi, hiệu quả, sát với điều kiện thực tiễn của từng ngành, địa phương.

- Các nhiệm vụ về ứng dụng, phát triển dữ liệu và hạ tầng tính toán phải bảo đảm tính thiết thực, phục vụ trực tiếp cho việc triển khai Chiến lược chuyển đổi số, gắn với định hướng phát triển các lĩnh vực trọng tâm của tỉnh, như du lịch, nông nghiệp và dịch vụ thông minh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, nhằm bảo đảm tiến độ và hiệu quả triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo; đồng thời

phát huy tính chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ**

### **1. Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật; tập huấn về nội dung Luật Trí tuệ nhân tạo và Khung đạo đức trí tuệ nhân tạo quốc gia**

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật; các chương trình truyền thông; lớp tập huấn, bồi dưỡng.

### **2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ số**

Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có liên quan đến lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ số; trên cơ sở đó, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật Trí tuệ nhân tạo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ (đầu mối tổng hợp), Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

### **3. Xây dựng, cập nhật Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển trí tuệ nhân tạo**

Thực hiện cập nhật, ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển trí tuệ nhân tạo của tỉnh; đồng thời rà soát, đánh giá và cập nhật định kỳ ít nhất 03 năm một lần hoặc khi có biến động lớn về công nghệ, thị trường nhằm bảo đảm tính phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và định kỳ cập nhật hoặc khi có yêu cầu phát sinh từ thực tiễn.

- Sản phẩm: Kế hoạch phát triển Chiến lược về trí tuệ nhân tạo.

#### **4. Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phát triển trí tuệ nhân tạo vào chiến lược, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương**

Thực hiện lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển trí tuệ nhân tạo vào chiến lược, kế hoạch phát triển của các ngành, lĩnh vực, địa phương; trong đó ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm như: Du lịch, nông nghiệp và môi trường, quản lý đô thị; đồng thời bảo đảm các điều kiện về nguồn lực để tổ chức thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- Cơ quan đơn đốc, hướng dẫn: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Các kế hoạch, đề án phát triển ngành, lĩnh vực có lồng ghép nội dung về trí tuệ nhân tạo.

#### **5. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng Trung tâm Dữ liệu phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo**

Thực hiện đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ để xây dựng, duy trì, quản lý, vận hành, bảo trì và nâng cấp Trung tâm Dữ liệu của tỉnh nhằm phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo; bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực tính toán hiệu năng cao, khai thác và sử dụng hiệu quả dữ liệu dùng chung, phục vụ chuyển đổi số; đồng thời bảo đảm Trung tâm Dữ liệu được vận hành an toàn, ổn định, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm Dữ liệu của tỉnh đáp ứng tiêu chuẩn kết nối quốc gia, bảo đảm năng lực xử lý và khai thác các ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

#### **6. Xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo**

Tổ chức xây dựng, cập nhật và phát triển cơ sở dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo của tỉnh, bảo đảm kết nối, chia sẻ thống nhất với các cơ sở dữ liệu quốc gia, tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật. Tập trung xây dựng, chuẩn hóa và mở các bộ dữ liệu thiết yếu, ưu tiên các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành.
- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo của tỉnh được xây dựng, kết nối, chia sẻ với Trung tâm Dữ liệu quốc gia, bảo đảm khả năng khai thác, sử dụng hiệu quả.

### **7. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành**

Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra định kỳ, đột xuất; biên bản kiểm tra; kiến nghị, đề xuất xử lý vi phạm và giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và phương án xử lý.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các dự án, chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tổ chức triển khai và hướng dẫn các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường thực hiện các nội dung thuộc Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

- Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai; đồng thời đề xuất, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Chủ trì tham mưu xây dựng, cập nhật Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển trí tuệ nhân tạo của tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc các ngành, địa phương lồng ghép nội dung phát triển trí tuệ nhân tạo vào chương trình, kế hoạch phát triển; xây dựng, phát triển hệ sinh thái dữ liệu và hạ tầng phục vụ trí tuệ nhân tạo của tỉnh; phối hợp triển khai Trung tâm Dữ liệu, các nền tảng số, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực về trí tuệ nhân tạo; hướng dẫn áp dụng Khung đạo đức trí tuệ nhân tạo trong các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát việc triển khai các nhiệm vụ về trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.

- Tham mưu thúc đẩy hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp, viện nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **2. Công an tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình triển khai các hệ thống, nền tảng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thu thập, lưu trữ, khai thác và sử dụng dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc lợi dụng trí tuệ nhân tạo để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan trong việc thẩm định, đánh giá an toàn thông tin đối với các hệ thống trí tuệ nhân tạo, đặc biệt là các hệ thống xử lý dữ liệu lớn, dữ liệu nhạy cảm.

- Tham gia tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn trong ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

## **3. Sở Tài chính**

Căn cứ khả năng cân đối nguồn ngân sách của tỉnh, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện bảo đảm các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

## **4. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ triển khai các nhiệm vụ về trí tuệ nhân tạo.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển trí tuệ nhân tạo vào chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương; ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với thực tiễn triển khai; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình;
- Công TTĐT tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP11.

BXC\_VP11\_KH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Thanh Sơn**